



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Phiên giao dịch ngày 25/02/2024

DIỄN BIẾN CHUNG TOÀN THỊ TRƯỜNG

Thị trường giảm 0.11% với thanh khoản đạt 19.428,281 tỷ đồng. Nước ngoài bán ròng, tự doanh bán ròng. Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/02/2025 VN-Index giảm 1.4 điểm với thanh khoản trên trung bình 20 phiên.

Thị trường chứng khoán ngày 25/2 chứng kiến một phiên giao dịch biến động mạnh khi VN Index duy trì sắc xanh đầu phiên nhờ vào lực mua tốt ở nhóm tài chính. Tuy nhiên, áp lực bán gia tăng dần trong nửa đầu phiên sáng đã đẩy chỉ số vào thế giằng co quanh tham chiếu. Dù vậy, dòng tiền vẫn hoạt động tích cực, cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn khá tích cực.

Kết thúc phiên giao dịch ngày 25/02, VN Index giảm 1.40 điểm (-0.11%) xuống 1,303.16 điểm với 214 mã tăng, 90 mã đứng giá và 242 mã giảm điểm. HNX Index giảm 0.18 điểm (-0.07%) xuống 238.31 điểm với 81 mã tăng, 63 mã đứng giá và 92 mã giảm điểm. UPCoM Index giảm 0.24 điểm (-0.24%) xuống 99.97 điểm với 154 mã tăng 86 mã đứng giá và 148 mã giảm điểm.

Về nhóm ngành, dòng tiền tiếp tục luân chuyển giữa các nhóm cổ phiếu. Trong khi nhóm ngân hàng và thép đóng vai trò hỗ trợ chỉ số, nhóm chứng khoán tiếp tục kéo thị trường và nhóm BĐS có dấu hiệu hồi phục.

Dòng Thép: NKG (-1.39%), HSG (-0.84%), HPG (-0.72%), SMC (-0.97%), TLH (6.98%),...

Dòng Chứng khoán: BSI (2.32%), HCM (1.47%), MBS (1.37%), CTS (1.36%), VND (1.11%), FTS (0.67%),...

Dòng Ngân hàng: VPB (-1.02%), VCB (-0.96%), TPB (-0.59%), ACB (-0.57%), MBB (1.74%), BID (0.36%),...

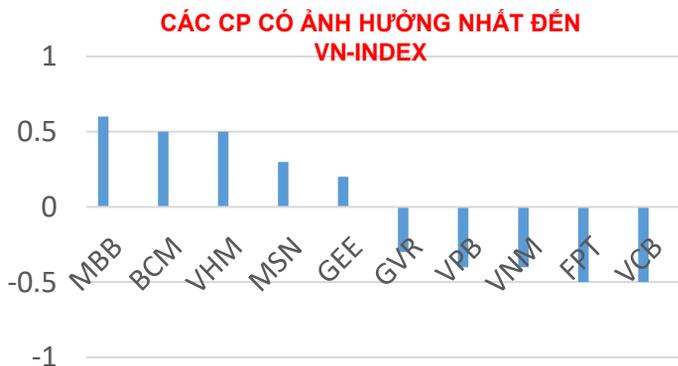
Dòng Dầu khí: OIL (1.50%), BSR (1.49%), PVS (0.29%), PET (-1.21%), PVC (-0.88%), VIP (-0.61%),...

Dòng BĐS: DPG (1.95%), DIG (1.03%), SRC (0.78%), LDG (-1.36%), GVR (-1.08%), KDH (-0.89%),...

Phiên nay khối ngoại có phiên bán ròng với giá trị đạt -339.60 tỷ đồng. Trong đó FPT là cổ phiếu bị bán ròng mạnh nhất, giá trị đạt 192.03 tỷ đồng. Bên cạnh đó: HDB (95.91 tỷ), VCB (92.18 tỷ), GMD (46.30 tỷ), KDH (44.00 tỷ), VNM (31.80 tỷ), CII (28.21 tỷ),... là một số cổ phiếu bị bán ròng phiên nay.

Bên cạnh đó, cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh nhất là MWG đạt 218.63 tỷ đồng. Ngoài ra, một số cổ phiếu khác cũng được mua ròng hôm nay như: VCI (74.94 tỷ), HPG (37.43 tỷ), MSN (31.88 tỷ), PC1 (19.82 tỷ), KSB (18.92 tỷ), ORS (17.26 tỷ),...

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,303.16	238.31
% thay đổi	↓ -0.11%	↓ -0.07%
KLGD (CP)	885,781,326	83,602,886
GTGD (tỷ đồng)	19,568.39	1,362.91





THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HOSE

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
VIX	11.50	11.45	-0.43	51,596,300
MBB	23.00	23.40	1.74	37,696,200
HPG	27.70	27.50	-0.72	31,575,300
SHB	11.15	11.15	0.00	30,132,300
SSI	25.85	25.85	0.00	28,069,100

Top 5 cổ phiếu tăng giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
TLH	4.87	5.21	0.34	6.98
HRC	35.25	37.70	2.45	6.95
MHC	7.36	7.87	0.51	6.93
YBM	16.60	17.75	1.15	6.93
OGC	4.68	5.00	0.32	6.84

Top 5 cổ phiếu giảm giá nhiều nhất

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
KPF	1.30	1.21	-0.09	-6.92
LGC	63.60	59.20	-4.40	-6.92
PIT	6.69	6.23	-0.46	-6.88
ST8	8.65	8.12	-0.53	-6.13
CDC	21.50	20.30	-1.20	-5.58

HNX

Mã	Giá TC	Giá đóng	%	KLGD
SHS	14.50	14.40	-0.69	12,618,800
CEO	14.50	14.50	0.00	7,454,000
MBS	29.30	29.70	1.37	7,058,100
PVS	34.70	34.80	0.29	4,150,500
NRC	5.70	6.00	5.26	3,948,400

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
KHS	12.90	14.10	1.20	9.30
THB	10.90	11.90	1.00	9.17
SSM	4.50	4.90	0.40	8.89
OCH	6.90	7.50	0.60	8.70
SHN	6.00	6.50	0.50	8.33

Mã	Giá TC	Giá đóng	+/-	%
GLT	37.00	33.30	-3.70	-10.00
KSV	213.00	191.70	-21.30	-10.00
BKC	93.30	84.00	-9.30	-9.97
MVB	25.50	23.00	-2.50	-9.80
NSH	6.40	5.80	-0.60	-9.37



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Trong phiên sáng ngày 25/02/2025, sau ít phút đầu mở cửa trong sự hưng khởi và tăng điểm nhẹ, áp lực cung đã gia tăng ở vùng cản mạnh trên 1.300 điểm đã khiến VN-Index hạ nhiệt nhanh và lùi về gần tham chiếu. Các cổ phiếu bluechip là tác nhân chính do sự phân hoá mạnh, dù đa phần chỉ biến động nhẹ về giá. Đáng kể khác trên thị trường là một số cổ phiếu ngành khoáng sản, tài nguyên có tín hiệu bị chốt lời sau quãng thời gian tăng nóng. Đứng trước ngưỡng cản mạnh quanh vùng 1.300 điểm, thị trường tạm thời thoái lui về cuối phiên khi VN-Index lùi nhẹ về dưới tham chiếu với sắc đỏ quay trở lại chiếm ưu thế. Điểm tích cực là dòng tiền vẫn khá mạnh, trong khi lực cung giá thấp hầu như không xuất hiện, cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn đang vững vàng.

Bước sang phiên chiều, thị trường chịu áp lực đến từ nhóm VN30 đã khiến cho thị trường có lúc giảm về dưới ngưỡng 1.300 điểm. Tuy nhiên, về cuối phiên lực cầu có sự tham gia trở lại đã khiến chỉ số rút ngắn đà giảm về gần tham chiếu.

Xét về biểu đồ ngày, thị trường ngày 25/02/2025 là một phiên giảm nhẹ với thanh khoản lớn cho thấy lực cung được hấp thụ khá tốt, MA50 và MA20 đều hướng lên khá mạnh, MACD cho phân kỳ dương, cho thấy thị trường diễn biến khá tích cực. Còn về cấu trúc thị trường có thể thấy đã bước vào pha Uptrend và có thể các dòng sẽ luân phiên nhau vượt nền tảng tích lũy. Hiện tại, có thể mở vị thế mua với với những mã kênh trên có tích lũy chặt, mới bức thoát khỏi nền tảng lớn và nên mua khi thị trường có sự rung lắc. Còn về ngắn hạn việc rung lắc điều chỉnh có thể thị trường tiến lên mốc 1.315 điểm.



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Theo chúng tôi, thị trường ngày 25/02/2025 là một phiên giảm nhẹ với thanh khoản lớn cho thấy lực cung được hấp thụ khá tốt, MA50 và MA20 đều hướng lên khá mạnh, MACD cho phân kỳ dương, cho thấy thị trường diễn biến khá tích cực. Còn về cấu trúc thị trường có thể thấy đã bước vào pha Uptrend và có thể các dòng sẽ luân phiên nhau vượt nền tảng tích lũy. Hiện tại, có thể mở vị thế mua với với những mã kênh trên có tích lũy chặt, mới bức thoát khỏi nền tảng lớn và nên mua khi thị trường có sự rung lắc. Còn về ngắn hạn việc rung lắc điều chỉnh có thể thị trường tiến lên mốc 1.315 điểm.

Tổng quan thị trường chung

Thị trường đang ở trạng thái Up Trend.



LỊCH CHỐT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 28/02/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
HTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/02/2025	3/3/2025	20/03/2025	Trả cổ tức đợt 3/2024 bằng tiền, 300 đồng/CP
BST	Trả cổ tức bằng tiền mặt	28/02/2025	3/3/2025	17/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
REE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/02/2025	28/02/2025	4/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
BDB	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/02/2025	28/02/2025	27/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
PSD	Trả cổ tức bằng tiền mặt	27/02/2025	28/02/2025	28/03/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SHB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	26/02/2025	27/02/2025		Trả cổ tức năm 2023 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:11
CCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	25/02/2025	26/02/2025	9/4/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,600 đồng/CP
ELC	Phát hành thêm	21/02/2025	24/02/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:15, giá 10,000 đồng/CP
	Thưởng cổ phiếu	21/02/2025	24/02/2025		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:5
HGM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19/02/2025	20/02/2025	20/03/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
PMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/02/2025	19/02/2025	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 5,400 đồng/CP
EPH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	18/02/2025	19/02/2025	27/05/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
PGI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	13/02/2025	14/02/2025	4/3/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
CLC	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
TDM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	2/7/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,400 đồng/CP
MCH	Phát hành thêm	11/2/2025	12/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:451, giá 10,000 đồng/CP
BWE	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11/2/2025	12/2/2025	24/06/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,300 đồng/CP
PNJ	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10/2/2025	11/2/2025	10/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
DVP	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	27/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
DNH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7/2/2025	10/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 200 đồng/CP



LỊCH CHÓT QUYỀN CỔ TỨC TỪ NGÀY 01 ĐẾN 28/02/2025

Mã CK	Loại sự kiện	Ngày GDKHQ	Ngày chốt	Ngày thực hiện	Chi tiết
VMT	Phát hành thêm	7/2/2025	10/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 100:95, giá 10,000 đồng/CP
MTH	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
VCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	6/2/2025	7/2/2025	17/02/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 250 đồng/CP
BAB	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	4/2/2025	5/2/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:693
APF	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	28/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
BNW	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4/2/2025	5/2/2025	5/3/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
VMK	Phát hành thêm	3/2/2025	4/2/2025		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 777:623, giá 10,000 đồng/CP
SFI	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3/2/2025	4/2/2025	14/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Tất cả những thông tin nêu trong bản tin này đều được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng (Haseco) không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin đề cập trong bản tin. Mọi quan điểm, phân tích, nhận định và khuyến nghị trong bản tin này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của Haseco. Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo, không hàm ý khuyến NĐT nên mua, bán hay nắm giữ cổ phiếu.

Chịu trách nhiệm nội dung

Phòng môi giới

Chuyên viên: Phạm Phú Trường

Chuyên viên: Đoàn Thu Trang

Mọi thông tin chi tiết vui lòng liên hệ:

Phòng môi giới – Công ty Cổ phần chứng khoán Hải Phòng

Trụ sở chính tại Hải Phòng

Số 7, lô 28A đường Lê Hồng
Phong, Phường Đông Khê, Quận
Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng
Tel: (0225) 3 842.332/3 842.335
Fax: (0225) 3 746.266/3 746.364
Email: haseco@haseco.vn
Website: www.haseco.vn

Chi nhánh Hà Nội

Số 163 Bà Triệu, Quận Hai Bà
Trung, Thành phố Hà Nội
Tel: (024) 3574.7020
Fax: (024) 3574.7019

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Số 328 Võ Văn Kiệt, Quận 1, TP.
Hồ Chí Minh
Tel: (028) 3920.7800/01/02
Fax: (028) 3920.7825
